

THÔNG BÁO

Về việc Cải tạo, sửa chữa tủ đồ bị ẩm, tường trần bong tróc sơn ở KTX

Kính gửi: Các đơn vị

Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh hiện đang có nhu cầu Cải tạo, sửa chữa tủ đồ bị ẩm, tường trần bong tróc sơn ở KTX tại cơ sở Thủ Đức. Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh mời các đơn vị quan tâm gửi thư chào giá theo các nội dung sau đây:

- Nội dung mời chào giá:

STT	Mã số	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng
I		KTX KHU K		
		SƠN LẠI PHÒNG K409: TRẦN VÀ TƯỜNG		
1	SA.11811	Cạo bỏ lớp sơn cũ trên bề mặt tường cột, trụ	m2	47,245
		Vách dọc: $(6,6*3,15)*2*0,5 = 20,79$		
		Vách ngang: $(4,2*3,15)*2*0,5 = 13,23$		
		Tường khu vực giặt đồ: $(10,5*2*0,5) = 10,5$		
		Tường wc: $(7*0,55*0,5) = 1,925$		
		Tường phòng tắm: $(8*0,55*0,5) = 2,2$		
		Trừ cửa đi: $-1,4*2,2+0,8*2,1 = -1,4$		
2	AK.82520	Bả bằng bột bả vào cột, dầm, trần (50% diện tích)	m2	23,6225
		: $47,245*0,5 = 23,6225$		
3	AK.84112	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	47,245
		: $47,245 = 47,245$		
		LỘT NỀN CHỐNG THẤM KHU VỆ SINH PHÒNG K210		
4	SA.11212	Phá dỡ nền gạch lá nem	m2	2,72

		: $1,6 \times 1,7 = 2,72$		
5	SA.11215	Phá dỡ nền láng vữa xi măng	m2	2,72
		: $1,6 \times 1,7 = 2,72$		
6	TT	Thu gom phế thải, xà bần bằng thủ công	m3	0,136
		: $1,6 \times 1,7 \times 0,05 = 0,136$		
7	AL.76120	Bóc xếp, vận chuyển các loại phế thải từ trên cao xuống	m3	0,136
		: $0,136 = 0,136$		
8	TT	Đục bê tông quanh phễu thu sàn bị thấm	vị trí	1,
		: $1 = 1$		
9	TT	Xử lý chống thấm tại phễu thu sàn	vị trí	1,
		: $1 = 1$		
10	AK.92111	Quét sika chống thấm sàn nhà tắm 2 nước	m2	2,72
		: $1,6 \times 1,7 = 2,72$		
11	AK.41124	Láng lớp vữa có phụ gia chống thấm tạo độ dốc sàn	m2	2,72
		: $1,6 \times 1,7 = 2,72$		
12	AK.51283	Lát nền, sàn, kích thước gạch 250x250, vữa XM mác 75, PC40	m2	2,72
		: $1,6 \times 1,7 = 2,72$		
13	TT	Vận chuyển cát, gạch, xi măng lên cao bằng thang bộ	công	1,
		: $1 = 1$		
14	TT	Dọn vệ sinh khu vực thi công	công	1,
		: $1 = 1$		
15	TT	Dọn xà bần, chất thải đi bỏ đúng nơi quy định	xe	1,
		: $1 = 1$		
II	SỬA CHỮA KTX A-B			
		LỘT NỀN CHỐNG THẤM NHÀ TẮM, SÀN GIẶT ĐỒ, NHÀ VỆ SINH CÁC PHÒNG B611-B313-B203-B117		
16	AA.31312	Tháo dỡ cửa bằng thủ công	m2	22,4
		: $4 \times 2 \times 2,8 = 22,4$		

17	AA.31531	Tháo dỡ bệ xí	cái	4,
		: 4 = 4		
18	AA.21321	Phá dỡ Nền gạch lá nem	m2	28,2
		: 4*7,05 = 28,2		
19	TT	Phá dỡ nền xi măng có phụ gia	m2	28,2
		: 4*7,05 = 28,2		
20	TT	Tháo phễu thu	cái	8,
		: 4*2 = 8		
21	TT	Thu gom phế thải, xà bần bằng thủ công	m3	1,41
		: 4*7,05*0,05 = 1,41		
22	AL.76120	Bốc xếp, vận chuyển các loại phế thải từ trên cao xuống	m3	1,41
		: 4*7,05*0,05 = 1,41		
23	TT	Đục lớp chống thấm cũ xung quanh ống thoát nước xuyên sàn	vị trí	12,
		: 4*3 = 12		
24	TT	Xử lý chống thấm tại vị trí ống thoát nước xuyên sàn	vị trí	12,
		: 4*3 = 12		
25	TT	Vệ sinh sàn bê tông trước khi chống thấm	m2	28,2
		: 4*7,05 = 28,2		
26	AK.92111	Quét sika chống thấm sàn	m2	28,2
		: 4*7,05 = 28,2		
27	AK.41125	Láng lớp vữa nền có phụ gia chống thấm	m2	28,2
		: 4*7,05 = 28,2		
28	AK.51230	Lát nền, sàn bằng gạch 200x300mm, vữa XM cát mịn mác 75	m2	28,2
		: 4*7,05 = 28,2		
29	BB.91201	Lắp đặt chậu xí bột (sử dụng lại)	bộ	4,
		: 4*1 = 4		
30	BB.42202	Lắp đặt phễu thu đường kính 100mm	cái	12,
		: 4*3 = 12		

31	AH.32111	Lắp dựng cửa	m ² cầu kiện	11,2
		: $4 \times 2,8 = 11,2$		
32	AL.72120	Bóc xếp, vận chuyển gạch ốp, lát các loại lên cao	10m ²	2,904
		: $4 \times 0,726 = 2,904$		
33	AL.71110	Bóc xếp, vận chuyển cát các loại, than xi lên cao	m ³	1,864
		: $4 \times 0,466 = 1,864$		
34	AL.73310	Bóc xếp, vận chuyển xi măng lên cao	tấn	0,5192
		: $4 \times 0,1298 = 0,5192$		
35	AL.71130	Bóc xếp, vận chuyển sika chống thấm lên cao	tấn	0,0848
		: $4 \times 0,0212 = 0,0848$		
36	TT	Xử lý, vệ sinh trong ống thoát nước sàn	vị trí	12,
		: $4 \times 3 = 12$		
37	TT	Vệ sinh đường đi và khu vực xung quanh	ngày	2,
		: $2 = 2$		
		SỬA CHỮA NỀN GẠCH BỊ ĐỘT LÊN TẠI PHÒNG B215		
38	AA.21321	Phá dỡ nền gạch cũ bị hỏng	m ²	1,44
		: $1,2 \times 1,2 = 1,44$		
39	SA.11215	Phá dỡ nền láng vữa xi măng	m ²	1,44
		: $1,2 \times 1,2 = 1,44$		
40	AK.51253	Lát nền, sàn, kích thước gạch $\leq 0,16\text{m}^2$, vữa XM mác 75, PC40	m ²	1,44
		: $1,2 \times 1,2 = 1,44$		
		SƠN NƯỚC LẠI CHÂN TƯỜNG BỊ THẤM TRONG PHÒNG A511-B130-B308-B311-B316-B317-B211 (7 PHÒNG)		
41	SA.11811	Cạo bỏ lớp sơn cũ trên bề mặt tường cột, trụ	m ²	28,
		: $7 \times 4 \times 1 = 28$		
42	AK.82520	Bả bằng bột bả vào cột, dầm, trần	m ²	28,

		: $7*4*1 = 28$		
43	AK.84112	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	28,
		: $7*4*1 = 28$		
		CHÂN TƯỜNG TỦ ĐỒ BỊ THẨM PHÒNG A317-A211-B205 (3 PHÒNG)		
44	SA.11811	Cạo bỏ lớp sơn cũ trên bề mặt tường cột, trụ	m2	24,
		: $3*8*1 = 24$		
45	AK.82520	Bả bằng bột bả vào cột, dầm, trần	m2	24,
		: $3*8*1 = 24$		
46	AK.84112	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	24,
		: $3*8*1 = 24$		
		SƠN NƯỚC TRẦN VÀ TƯỜNG NHÀ TẮM BỊ THẨM MỐC: B511-A307-B316- B308-B317-B207-B210-B211-A202-A207- A203		
47	SA.11811	Cạo bỏ lớp sơn cũ trên bề mặt tường cột, trụ	m2	69,08
		Trần nhà tắm: $11*1,6*1,8 = 31,68$		
		Tường nhà tắm: $11*6,8*0,5 = 37,4$		
48	AK.82520	Bả bằng bột bả vào cột, dầm, trần	m2	69,08
		Trần nhà tắm: $11*1,6*1,8 = 31,68$		
		Tường nhà tắm: $11*6,8*0,5 = 37,4$		
49	AK.84112	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	69,08
		Trần nhà tắm: $11*1,6*1,8 = 31,68$		
		Tường nhà tắm: $11*6,8*0,5 = 37,4$		
		ĐÓNG LẠI TRẦN PHÒNG TỰ HỌC BỊ MỤC		
50	AK.66110	Thi công trần phẳng bằng tấm thạch cao	m2	18,5
		Phòng B17: $3*2 = 6$		
		Phòng B313: $2,5*2,5 = 6,25$		



		Phòng B203: $2,5 \times 2,5 = 6,25$		
51	AK.82520	Bả bằng bột bả vào cột, dầm, trần	m2	18,5
		Phòng B17: $3 \times 2 = 6$		
		Phòng B313: $2,5 \times 2,5 = 6,25$		
		Phòng B203: $2,5 \times 2,5 = 6,25$		
52	AK.84112	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	18,5
		Phòng B17: $3 \times 2 = 6$		
		Phòng B313: $2,5 \times 2,5 = 6,25$		
		Phòng B203: $2,5 \times 2,5 = 6,25$		

- Thời gian cải tạo: 15 ngày.

- Hình thức nhận: Các đơn vị cung cấp quan tâm gửi thư chào giá theo mẫu số 1 có đóng dấu niêm phong, ngoài bì thư ghi rõ danh mục chào giá. Trường hợp thư chào giá không đúng theo mẫu đã quy định xem như không hợp lệ.

- Thời gian nhận: Từ ngày 20/01/2026 đến hết ngày 23/01/2026, trong giờ làm việc.

- Thông tin chi tiết các đơn vị nhận thư chào giá như sau:

+ Tên đơn vị nhận thư chào giá: Phòng Quản trị Tài sản – Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh.

+ Địa chỉ: Số 36 Tôn Thất Đạm, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh.

+ Điện thoại: (028)38212528. 

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, P.QTTS.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG QTTS
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



* Lê Văn Sơn